BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI TRONG HOẠT ĐỘNG TỐ TỤNG HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

PHAN TRẦN MAI PHƯƠNG
Khoa Nhà nước và Pháp luật,
Học viện Cán bộ TP. Hồ Chí Minh

Nhận bài ngày 19/02/2025. Sửa chữa xong 25/02/2025. Duyệt đăng 02/3/2025.

Abstract

The article presents the current situation of protection of human rights in criminal proceedings in Vietnam. The results show that Vietnam has made many reforms in the legal system, especially with the 2013 Constitution and the 2015 Criminal Procedure Code, in order to improve the ability to protect human rights in the stages of investigation, prosecution, trial and judgment enforcement. However, the practice of law enforcement still has many inadequacies. The article also proposes a number of solutions to improve the effectiveness of human rights protection in criminal proceedings in Vietnam today.

Keywords: *Human rights, procedural activities, criminal proceedings.*

1. Mở đầu

Quyền con người là một giá trị nền tảng trong hệ thống pháp luật của mọi quốc gia, đặc biệt trong lĩnh vực tố tụng hình sự (TTHS), nơi các quyền cơ bản như quyền tự do, quyền được xét xử công bằng, quyền bào chữa có thể bị hạn chế một cách nghiêm ngặt. Việt Nam đã có nhiều bước tiến đáng kể trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm bảo vệ quyền con người trong hoạt động TTHS, đặc biệt là sau khi Hiến pháp 2013 và Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 được ban hành. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy vẫn còn những bất cập trong việc thực thi các quy định này, dẫn đến tình trạng vi phạm quyền lợi hợp pháp của công dân. Một số vấn đề nổi bật có thể kể đến như việc tiếp cận luật sư còn hạn chế đối với nhiều bị can, bị cáo; tình trạng bức cung, nhục hình vẫn tồn tại ở một số nơi; quyền của người chưa thành niên trong TTHS chưa được đảm bảo đầy đủ. Bên cạnh đó, công tác giám sát và thực thi pháp luật của các cơ quan tiến hành tố tụng vẫn chưa đạt hiệu quả tối ưu, ảnh hưởng đến chất lượng xét xử và niềm tin của người dân vào hệ thống tư pháp. Chính vì vậy, nghiên cứu thực trạng bảo vệ quyền con người trong hoạt động TTHS ở Việt Nam, chỉ ra những thành tựu và hạn chế còn tồn tại, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện cơ chế bảo vệ quyền con người, hướng đến một nền tư pháp công bằng, minh bạch và hiệu quả hơn là rất cần thiết hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề về quyền con người trong hoạt động tố tụng hình sự

Quyền con người trong TTHS có thể hiểu là tập hợp các quyền và bảo đảm pháp lý mà một cá nhân được hưởng khi tham gia vào quá trình tố tụng, bao gồm cả giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án. Những quyền này nhằm hạn chế sự tùy tiện trong việc áp dụng quyền lực nhà nước, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, đặc biệt là những người bị buộc tội hoặc liên quan đến các vụ án hình sự.

Trong hệ thống pháp luật quốc tế, quyền con người trong TTHS được ghi nhận trong nhiều văn bản

Email: P.tmphuong@hcmca.edu.vn

quan trọng như Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền năm 1948, Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR) năm 1966, trong đó nhấn mạnh nguyên tắc suy đoán vô tội, quyền được xét xử công bằng và quyền không bị bắt, giam giữ tùy tiện. Tại Việt Nam, quyền con người trong TTHS được ghi nhận trong Hiến pháp 2013, Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành, qua đó thể hiện cam kết của Nhà nước trong việc đảm bảo công lý và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công dân.

Điều 50 Hiến pháp năm 1992 cũng khẳng định: "Ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa và xã hội được tôn trọng, thể hiện ở các quyền công dân và được quy định trong Hiến pháp và luật" [2]. Điều 14, Hiến pháp năm 2013 quy định: "Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật. Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng" [3]. Điều 8, Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 quy định: "Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân. Khi tiến hành tố tụng, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải tôn trọng và bảo vệ quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân; thường xuyên kiểm tra tính hợp pháp và sự cần thiết của những biện pháp đã áp dụng, kịp thời hủy bỏ hoặc thay đổi những biện pháp đó nếu xét thấy có vi phạm pháp luật hoặc không còn cần thiết" [4].

Quyền con người trong TTHS bao gồm nhiều quyền cụ thể, trong đó có thể kể đến: *Quyền được xét xử công bằng* (Quyền được xét xử công bằng thực chất là tập hợp các bảo đảm tố tụng nhằm đảm bảo quá trình xét xử diễn ra khách quan, minh bạch và đúng pháp luật. Những nguyên tắc quan trọng của quyền này bao gồm: sự bình đẳng trước pháp luật và tòa án, xét xử bởi một cơ quan tư pháp độc lập và vô tư, nguyên tắc suy đoán vô tội, không áp dụng hồi tố đối với các quy định bất lợi cho bị cáo, và tránh tình trạng hình sự hóa các tranh chấp dân sự. Trong hệ thống pháp luật Việt Nam, quyền xét xử công bằng được thể hiện rõ qua các quy định trong Hiến pháp và Bộ luật Tố tụng hình sự. Cả pháp luật quốc tế và Việt Nam đều công nhận đây là một trong những quyền cơ bản của người bị buộc tội trong quá trình tố tụng. Quyền này không chỉ là một giá trị cốt lõi của công lý mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ các quyền con người khác, bao gồm quyền sống, quyền tự do cá nhân và quyền tự do biểu đạt. Tuy nhiên, để đảm bảo một phiên tòa thực sự công bằng, cần có sự kết hợp của nhiều yếu tố, từ quy trình tố tụng chặt chẽ đến năng lực và đạo đức nghề nghiệp của những người tham gia xét xử. Trên thực tế, quyền này vẫn có nguy cơ bị vi phạm dưới nhiều hình thức khác nhau, đòi hỏi sự giám sát chặt chẽ và các cơ chế bảo vệ hiệu quả hơn); *Quyền không bị tra tấn, đối xử tàn bạo hoặc hạ nhục nhân phẩm* (Nguyên tắc này nhằm ngăn chặn các hành vi bức cung, nhục hình trong quá trình điều tra, xét hỏi. Công ước Chống tra tấn của Liên Hợp Quốc (CAT) và Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 của Việt Nam đều nghiêm cấm việc sử dụng nhục hình để ép cung hoặc lấy lời khai); *Quyền được xét xử công khai và công bằng* (Việc xét xử phải được thực hiện bởi một tòa án độc lập, khách quan và công bằng. Người bị buộc tội có quyền biết rõ các cáo buộc chống lại mình, quyền được có mặt tại phiên tòa và quyền được tranh tụng bình đẳng trước tòa án); *Quyền không bị bắt, giam giữ tùy tiện* (Việc bắt giữ người chỉ được thực hiện khi có căn cứ pháp lý rõ ràng và theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Người bị bắt giữ có quyền được thông báo về lý do bị bắt, có quyền gặp luật sư và được xét xử trong thời gian hợp lý).

Việc đảm bảo quyền con người trong TTHS không chỉ giúp bảo vệ cá nhân trước sự lạm dụng quyền lực của Nhà nước mà còn góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tư pháp, đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong xét xử. Khi quyền con người được bảo đảm, hệ thống tư pháp sẽ hoạt động hiệu quả hơn, giảm thiểu các vụ án oan sai, đồng thời củng cố niềm tin của người dân vào pháp luật và cơ quan thực thi pháp luật.

2.2. Thực trạng bảo vệ quyền con người trong tố tụng hình sự ở Việt Nam

Việc bảo vệ quyền con người trong TTHS ở Việt Nam đã có nhiều tiến bộ đáng kể nhờ các cải cách

pháp luật và cơ chế thực thi ngày càng chặt chẽ. Hệ thống pháp luật ngày càng hoàn thiện, Hiến pháp 2013 và Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 đã khẳng định rõ nguyên tắc bảo vệ quyền con người, đặc biệt là quyền của bị can, bị cáo và các bên liên quan trong TTHS. Các quy định pháp luật đã tiếp cận theo hướng bảo vệ tốt hơn quyền của người bị buộc tội, thể hiện qua nguyên tắc suy đoán vô tội, bảo đảm quyền bào chữa, không bị ép cung, bức cung, nhục hình. Các quy định pháp luật nghiêm cấm tra tấn, bức cung, đồng thời tăng cường trách nhiệm của cơ quan điều tra, kiểm sát và tòa án trong việc bảo vệ quyền con người. Cơ quan tư pháp đã áp dụng nhiều biện pháp giám sát chặt chẽ hơn, như lắp đặt camera tại phòng hỏi cung, hạn chế nguy cơ vi phạm quyền con người trong quá trình lấy lời khai.

Quy trình tố tụng có nhiều cải cách nhằm đảm bảo quyền lợi bị can, bị cáo. Nhìn chung, các cơ quan tiến hành tố tụng đã quán triệt và thực hiện tốt các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự trong việc bảo đảm cho bị cáo thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. "Các quyền con người cơ bản của bị cáo (như quyền bất khả xâm phạm về thân thể; quyền được bảo hộ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản; quyền bình đẳng trước pháp luật, trước tòa án...) đã được bảo đảm thực hiện tốt từ phía các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Các vi phạm trong TTHS dần được khắc phục; Các quyền, nghĩa vụ tố tụng của bị cáo quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự được tôn trọng và cơ bản được bảo đảm thực hiện đầy đủ. Bị cáo được giải thích quyền và nghĩa vụ; được nhận bản cáo trạng, quyết định đưa ra vụ án ra xét xử; được bảo đảm tham gia tố tụng, tham gia xét hỏi, đưa ra tài liệu, chứng cứ và các yêu cầu; bảo đảm thực hiện các quyền tố tụng của mình tại phiên tòa với tính tranh tụng ngày càng cao. Đặc biệt, quyền bào chữa của bị cáo được thực hiện tương đối tốt. Tỉ lệ các bị cáo có người bào chữa tham gia ngày càng cao; tòa án đã chú trọng yêu cầu các đoàn Luật sư cử người bào chữa trong những trường hợp luật định. Quyền của người bào chữa được tôn trọng; tòa án đã tạo điều kiện để người bào chữa thực hiện nhiệm vụ của mình. Chất lượng bào chữa ngày càng được nâng cao, đã thực sự góp phần vào việc giải quyết đúng đắn, khách quan vụ án, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo… Quyền khiếu nại trong TTHS, nhất là quyền khiếu nại của bị cáo đã được tôn trọng. Hàng năm, tòa án các cấp đã nhận được số lượng rất lớn, ngày càng tăng các khiếu nại tư pháp. Ngoài yêu cầu giám đốc thẩm, các khiếu nại đã được các cơ quan tư pháp có thẩm quyền giải quyết cơ bản là thỏa đáng" [1].

Vai trò của luật sư và cơ quan giám sát tố tụng được nâng cao,Trong những năm gần đây, hệ thống tư pháp Việt Nam đã có nhiều cải cách nhằm nâng cao vai trò của luật sư và các cơ quan giám sát tố tụng, giúp đảm bảo quyền con người trong quá trình TTHS. Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 mở rộng phạm vi tham gia của luật sư ngay từ giai đoạn điều tra, giúp bảo vệ quyền lợi của người bị buộc tội tốt hơn. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa xét xử, luật sư thực hiện một số quyền cơ bản như quyền được tiếp xúc với người bị buộc tội [3].

Tuy nhiên, Việt Nam đã có nhiều tiến bộ trong việc bảo vệ quyền con người trong TTHS, nhưng vẫn tồn tại một số hạn chế và bất cập, ảnh hưởng đến tính công bằng, minh bạch và hiệu quả của hệ thống tư pháp. 1) Về khung pháp lý, một số quy định chưa đầy đủ hoặc chưa rõ ràng, dù Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 đã có nhiều cải cách, nhưng một số quy định vẫn mang tính chung chung, chưa cụ thể, gây khó khăn trong áp dụng thực tế; các quy định về bảo đảm quyền im lặng của bị can, bị cáo chưa thật sự rõ ràng và chưa được áp dụng đồng bộ; pháp luật Việt Nam còn thiếu cơ chế giám sát độc lập, việc giám sát hoạt động tố tụng chủ yếu do Viện kiểm sát nhân dân, nhưng đây cũng là cơ quan tham gia truy tố, dẫn đến nguy cơ thiếu khách quan; Việt Nam chưa có cơ quan giám sát tư pháp độc lập như ở nhiều nước phát triển. 2) Quá trình thực thi vẫn còn những hạn chế, dù đã có quy định cấm tra tấn và ép cung nhưng việc thực thi chưa thực sự hiệu quả, dẫn đến vi phạm quyền con người trong giai đoạn điều tra; Quyền bào chữa chưa được đảm bảo đầy đủ, nhiều bị cáo không được tiếp cận luật sư kịp thời; ở một số địa phương, số lượng luật sư còn ít, đặc biệt là tại vùng sâu, vùng xa, khiến quyền được bào chữa bị hạn chế; thủ tục tố tụng đối với người chưa thành niên còn bất cập, một số trường hợp vi phạm quyền lợi của người dưới 18 tuổi, thực tiễn vẫn còn tồn tại các vụ án có người dưới 18 tuổi phạm tội được xét xử tái thẩm, giám đốc thẩm có xu hướng gia tăng cả về số vụ án và số bị cáo. Kết luận trong bản án,

quyết định không phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án, gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dưới 18 tuổi. 3) Công tác giám sát hoạt động tố tụng còn hạn chế, việc kiểm tra, giám sát giữa các cơ quan tố tụng chưa thực sự chặt chẽ, đôi khi có sự bao che hoặc nể nang; Quốc hội, Ủy ban Tư pháp, Mặt trận Tổ quốc có vai trò giám sát nhưng chủ yếu mang tính hình thức, chưa có nhiều tác động thực tiễn; chưa có cơ chế bảo vệ người tố cáo sai phạm trong tố tụng, những người phát hiện và tố cáo sai phạm trong hoạt động tố tụng, kể cả luật sư, nhà báo, hoặc công dân, chưa có cơ chế bảo vệ đầy đủ. Điều này khiến nhiều trường hợp sai phạm không được phát hiện hoặc xử lý kịp thời.

2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền con người trong tố tụng hình sự ở Việt Nam hiện nay

Bảo vệ quyền con người trong TTHS là yêu cầu quan trọng của một nền tư pháp công bằng, dân chủ và văn minh. Mặc dù Việt Nam đã có nhiều nỗ lực cải cách tư pháp, nhưng vẫn tồn tại một số hạn chế ảnh hưởng đến việc bảo đảm quyền con người trong quá trình tố tụng. Để nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền con người trong tố tụng hình sự cần tập trung vào các giải pháp sau đây:

2.3.1. Nâng cao nhận thức và đào tạo về quyền con người trong tố tụng hình sự

Một trong những nguyên nhân khiến quyền con người bị vi phạm là do nhận thức hạn chế của cả cơ quan tiến hành tố tụng lẫn người dân. Đào tạo chuyên sâu về quyền con người cho cán bộ tư pháp, lồng ghép nội dung quyền con người vào chương trình đào tạo của các trường luật, học viện tư pháp. Tổ chức các khóa tập huấn định kỳ về quyền con người và chuẩn mực quốc tế cho điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán, luật sư. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân, mở rộng chương trình phổ biến pháp luật, giúp người dân hiểu rõ quyền lợi của mình khi tham gia TTHS. Sử dụng mạng xã hội, báo chí, truyền hình để cung cấp thông tin về quyền con người trong tố tụng.

2.3.2. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống pháp luật về tố tụng hình sự

Một trong những giải pháp quan trọng hàng đầu là tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật để đảm bảo các quyền con người được quy định đầy đủ, rõ ràng và khả thi. Tiếp tục sửa đổi, bổ sung Bộ luật Tố tụng hình sự theo hướng bảo vệ tốt hơn quyền con người, cần quy định cụ thể hơn về quyền im lặng của bị can, bị cáo để tránh việc bị ép cung, bức cung; hoàn thiện cơ chế trợ giúp pháp lý miễn phí cho người nghèo, người chưa thành niên, người dân tộc thiểu số; cải thiện quy định về quyền tiếp cận luật sư ngay từ giai đoạn điều tra ban đầu. Việt Nam cần tiếp tục nội luật hóa các điều ước quốc tế về quyền con người mà mình đã tham gia, như Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR), Công ước chống Tra tấn (UNCAT). Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế để cập nhật và điều chỉnh luật pháp phù hợp với xu hướng tiến bộ của thế giới.

2.3.3. Nâng cao chất lượng thực thi pháp luật trong tố tụng hình sự

Hệ thống tư pháp chỉ có thể bảo vệ quyền con người hiệu quả khi các cơ quan thực thi pháp luật hoạt động chuyên nghiệp, minh bạch và có trách nhiệm cao. Cải cách cơ chế điều tra để tránh oan sai theo hướng tăng cường sử dụng các biện pháp khoa học hình sự (giám định pháp y, xét nghiệm ADN, phân tích dấu vết hiện trường...) để giảm thiểu việc dựa vào lời khai. Hạn chế việc giam giữ kéo dài, áp dụng triệt để các biện pháp ngăn chặn thay thế như bảo lãnh, cấm đi khỏi nơi cư trú. Tăng cường vai trò của luật sư trong tố tụng hình sự, tháo gỡ rào cản trong việc tiếp xúc sớm giữa luật sư và bị can, bị cáo, giúp họ có đủ thời gian và điều kiện để bảo vệ quyền lợi của thân chủ. Mở rộng diện trợ giúp pháp lý miễn phí, tạo điều kiện cho người nghèo, người yếu thế có luật sư hỗ trợ.

2.3.4. Nâng cao trách nhiệm của kiểm sát viên và thẩm phán

Kiểm sát viên phải đóng vai trò kiểm soát tính hợp pháp của quá trình điều tra, không chỉ tập trung vào việc buộc tội mà còn phải bảo vệ quyền lợi của bị can, bị cáo. Thẩm phán cần thực hiện đúng nguyên tắc tranh tụng, bảo đảm tính vô tư, khách quan khi xét xử. Kiểm sát viên cần thực hiện đúng vai trò kiểm sát hoạt động điều tra, tránh khuynh hướng buộc tội một chiều, đồng thời bảo vệ quyền lợi của bị can, bị cáo. Thẩm phán phải giữ vững nguyên tắc độc lập xét xử, dựa trên chứng cứ khách quan, không chịu ảnh hưởng từ các yếu tố bên ngoài. Việc tăng cường đào tạo chuyên môn, giám sát

chặt chẽ và nâng cao đạo đức nghề nghiệp sẽ góp phần nâng cao chất lượng xét xử và bảo vệ quyền con người hiệu quả hơn.

2.3.5. Tăng cường giám sát hoạt động tố tụng hình sự

Giám sát là một yếu tố quan trọng để đảm bảo các cơ quan tố tụng không lạm quyền và thực thi pháp luật đúng quy định. Tăng cường vai trò giám sát của Quốc hội và Ủy ban Tư pháp, Quốc hội và Hội đồng Nhân dân các cấp cần tăng cường hoạt động giám sát đối với các cơ quan điều tra, kiểm sát, xét xử và thi hành án. Ủy ban Tư pháp của Quốc hội cần có cơ chế tiếp nhận và xử lý đơn thư tố cáo vi phạm tố tụng nhanh chóng, hiệu quả. Xây dựng cơ chế giám sát độc lập, thành lập các ủy ban giám sát độc lập bao gồm chuyên gia pháp lý, đại diện các tổ chức nhân quyền, báo chí để theo dõi hoạt động tư pháp. Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức xã hội vào việc bảo vệ quyền con người trong tố tụng.

2.3.6. Tăng cường vai trò của báo chí và công luận

Báo chí và công luận đóng vai trò quan trọng trong việc giám sát, phát hiện và phản ánh những sai phạm trong hoạt động TTHS, góp phần bảo vệ quyền con người. Thông qua các bài điều tra, phóng sự và phản biện, báo chí giúp công khai những vụ án có dấu hiệu oan sai, vi phạm tố tụng, tạo áp lực buộc cơ quan chức năng phải xem xét lại. Công luận, đặc biệt là mạng xã hội, tạo ra sức ép mạnh mẽ trong việc yêu cầu minh bạch và trách nhiệm từ phía các cơ quan tư pháp. Để phát huy vai trò này, cần có cơ chế bảo vệ nhà báo, đảm bảo quyền tiếp cận thông tin và tránh tình trạng hạn chế tự do báo chí trong các vụ án quan trọng. Cho phép báo chí và các tổ chức nhân quyền giám sát các phiên tòa quan trọng, công khai kết quả điều tra vi phạm nhân quyền trong tố tụng. Tạo điều kiện để công dân thực hiện quyền giám sát tư pháp thông qua các kênh phản ánh và khiếu nại.

3. Kết luận

Quyền con người trong TTHS là một bộ phận quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam, góp phần xây dựng một nền tư pháp dân chủ, công bằng và minh bạch. Mặc dù vẫn còn những thách thức nhưng hệ thống pháp luật và thực tiễn TTHS ở Việt Nam đã có nhiều bước tiến quan trọng trong bảo vệ quyền con người. Nhìn chung, hệ thống pháp luật và thực tiễn TTHS ở Việt Nam vẫn còn nhiều hạn chế trong việc bảo vệ quyền con người. Để khắc phục, cần tiếp tục cải cách tư pháp, hoàn thiện khung pháp lý, tăng cường cơ chế giám sát độc lập và nâng cao nhận thức của cán bộ tố tụng cũng như người dân về quyền con người trong quá trình tố tụng. Việc tiếp tục hoàn thiện cơ chế pháp lý và nâng cao nhận thức của các cơ quan thực thi pháp luật là yếu tố quan trọng nhằm đảm bảo quyền con người được tôn trọng và bảo vệ một cách hiệu quả nhất.

Tài liệu tham khảo

[1] Trần Văn Độ (2021), *Bảo đảm quyền con người của bị cáo trong Tố tụng Hình sự*, nguồn: https://lsvn.vn/bao-dam-quyen-con-nguoi-cua-bi-cao-trong-to-tung-hinh-su1632439825-a109485.html, ngày 23/9/2021.

[2] Quốc hội (1992), *Hiến pháp nước Cộng hòa Chủ nghĩa xã hội Việt Nam năm 1992*.

[3] Quốc hội (2013), *Hiến pháp nước Cộng hòa Chủ nghiã xã hội Việt Nam năm 2013*.

[4] Quốc hội (2015), *Bộ luật Tố tụng hình sự,* Luật số: 101/2015/QH13 ngày 27/11/2015.